

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST

Ngày 29 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Vườn và bà Nguyễn Thị Nhẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐHPT- HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

- Lưu Tiến D, sinh năm 1958; Nơi ĐKKHKT: KHC 4, phường NQ, thành phố VY, tỉnh VPh; chỗ ở hiện nay: TDP 1, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh VPh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn S (đã chết) và bà: Trần Thị M (đã chết); có vợ: Nguyễn Minh Th, Con: có 02 con: Lớn SN: 1993; Nhỏ SN: 1997;

Tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/10/2020 đến ngày 31/10/2020 được tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lưu Bằng H, sinh năm 1960; trú tại: TDP 2, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh VPh (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Minh Th, sinh năm 1961; trú tại: TDP 1, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh VP (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, Lưu Tiến D đang ở quán bán hàng của gia đình mình tại Tổ dân phố 1, thị trấn TĐ, huyện TĐ thì có 02 đối tượng tự khai là Trần Văn H, sinh năm 1963 và Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1988 đều ở khu 3, xã Th H, huyện LTh đến đặt vấn đề đánh bạc với D bằng hình thức

ghi số lô, số đề D đồng ý.

Hình thức chơi cụ thể: Người chơi ghi số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm ghi, mỗi điểm lô tương ứng 23.000đ, số đề từ 00 đến 99 kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với chủ ghi đề. Đến 18 giờ 30 phút người ghi số lô so với 02 số cuối của tất cả các giải, số đề thì so với hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu 02 số lô của người chơi trùng với 02 số cuối của các giải thưởng thì mỗi điểm lô người chơi được hưởng 80.000đ, nếu 02 số đề của người chơi trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000đ người chơi được hưởng 70.000đ, nếu số đề không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô không trùng với 02 số cuối của các giải thì người chơi sẽ mất số tiền đã ghi.

Trần Văn H đọc các số lô: 36-63 mỗi số 50 điểm, 23-32 mỗi số 20 điểm, 48-84 mỗi số 15 điểm, 15-51 mỗi số 10 điểm; Số đề 45-54 - 46 - 64 - 38 - 83 mỗi số 50.000đ. Tổng số tiền H đánh bạc với D là 4.670.000đ, D ghi các số lô, số đề H đánh vào 02 tờ giấy (gọi là cặp đề) rồi đưa cho H 01 tờ. H cầm tờ cặp rồi đưa cho D số tiền 4.670.000. Sau đó Nguyễn Tuấn A đọc các số lô: 36 - 63 mỗi số 15 điểm; số đề: 90 là 50.000đ; 29 - 92 - 09 mỗi số 20.000đ. Tổng số tiền Tuấn A đánh bạc với D là 800.000đ. Tuấn A đưa cho D số tiền 800.000đ. D ghi các số lô, số đề Tuấn A đánh vào 01 tờ giấy (gọi là cặp đề) thì bị Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ của D số tiền 13.130.000đ; 01 Điện thoại di động Iphone 5 màu trắng; 01 Điện thoại di động Nokia 301 màu đen, 01 bút bi; 01 mảnh giấy ghi cho T các số: Lô: 36-15, 63-15; đề : 09-20, 90-50, 29-20, 92-20 và 01 mảnh giấy ghi cho H: Lô: 36-50, 63-50, 23-20, 32-20, 15-10, 51-10, 48-15, 84-15, thu giữ của H 01 mảnh giấy ghi: Đề 45-50, 54-50, 46-50, 64-50, 38-50, 83-50.

Ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Tiến D, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong có: 01 bút bi, 03 mảnh giấy, 2 tờ hóa đơn, 01 tờ lịch, 02 quyển sổ bên trong ghi các số tự nhiên.

Quá trình điều tra D còn khai nhận. Trước khi bị bắt quả tang, D còn tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Trần Văn H, sau đó chuyển các số lô, số đề này cho Lưu Bằng H, sinh năm 1960 ở Tổ dân phố 2, thị trấn TĐ, huyện TĐ. D và H thỏa thuận với nhau mỗi một điểm lô D đưa cho H số tiền là 22.500đ, mỗi một 1.000đ tiền số đề thì H trích lại cho D 20%, cụ thể như sau:

Ngày 20/10/2020: D ghi cho H Lô 34, 43 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền D đánh bạc với H là 230.000đ. Sau đó D chuyển các số lô này cho H, đồng thời đưa cho H 225.000đ, D được hưởng lợi là 5000đ.

Ngày 21/10/2020: D ghi cho H Lô 00 - 11 - 22 - 33 - 44 - 55 - 66 - 77 - 88 - 99 mỗi số 10 điểm. H đưa cho D số tiền 2.300.000đ, sau đó D chuyển các số lô

này và đưa cho H số tiền 2.250.000đ. D được hưởng lợi là 50.000đ. Sau khi so với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày H trúng lô 11- 99 tương đương 1.600.000đ. H đã đưa cho D số tiền 1.600.000đ, sau đó D đã đưa trả cho H số tiền này. Tổng số tiền D đánh bạc với H là 3.900.000đ.

Như vậy trong 02 ngày (Ngày 20 và 21/10/2020). Tổng số tiền D đánh bạc với H là 4.130.000đ (Sau đó D chuyển các số lô, số đề này cho H để hưởng lợi). Lượng tiền sử dụng vào việc đánh bạc của mỗi ngày đều dưới 5.000.000đ. Do vậy hành vi của D, H và H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, đối với tổng số tiền D đánh bạc với H là 4.130.000đ, D chuyển cho H số tiền 2.475.000, D hưởng lợi được số tiền 55.000đ. Ngày 21/10/2020, H thắng bạc thu lời được số tiền 1.600.000đ. Do đó cần truy thu của D số tiền 55.000đ; truy thu của H số tiền 2.475.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Ngày 23/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Bằng H. Không thu giữ được vật chứng gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 04/11/2020, Lưu Bằng H đã tự nguyện giao nộp số tiền 2.475.000đ cho Cơ quan điều tra để điều tra.

Ngày 01/12/2020, Lưu Tiến D đã tự nguyện giao nộp số tiền 55.000đ cho Cơ quan điều tra để điều tra để điều tra.

Ngày 27/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 Điện thoại di động Iphone 5 và 01 Điện thoại di động Nokia thu giữ của D.

Tại Bản kết luận giám định số 2806 và 2807/KLGD ngày 01/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Khôi phục và trích xuất được dữ liệu trên Điện thoại Nokia có 03 tin nhắn văn bản; khôi phục và trích xuất được dữ liệu trên Điện thoại Iphone 5 có 5 tin nhắn văn bản. Nội dung các tin nhắn đều không liên quan đến vụ án.

Đối với đối tượng Nguyễn Tuấn A và Trần Văn H đã có hành vi đánh bạc với Dũng. Quá trình làm việc lợi dụng sơ hở Nguyễn Tuấn A và Trần Văn H đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã ThH, huyện LTh nhưng không có ai có lai lịch như các đối tượng đã khai nhận. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Đối với số tiền H thu lời được khi đánh bạc với D là 1.600.000đ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Lưu Bằng H là người D khai: Sau khi D ghi số lô, số đề cho Hùng, D chuyển các số lô, số đề này cho H để hưởng tiền hoa hồng. Quá trình điều tra, Hội khai nhận toàn bộ hành vi nhận bảng lô, bảng đề của D vào các ngày 20 và 21/10/2020. Bản thân H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Đồng thời những lần đánh bạc đều dưới 5.000.000đ. Do vậy không đủ căn cứ để truy cứu

trách nhiệm hình sự đối với H. Ngày 08/12/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

Tại Bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSTĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố: Lưu Tiến D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Tiến D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Lưu Tiến D từ 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lưu Tiến D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt anh Lưu Bằng H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên sự vắng mặt của anh H không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lưu Tiến D thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 22/10/2020, tại quán bán hàng của gia đình Lưu Tiến D ở Tổ dân phố 1, thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, D đang đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với các đối tượng tự khai là Trần Văn H và Nguyễn Tuấn A thì bị Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang. Tang vật thu giữ:

01 ĐT Iphone 5 màu trắng; 01 ĐTDĐ Nokia 301 màu đen; 03 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên, 01 bút bi và số tiền 13.130.000đ của D, trong đó có 5.470.000đ là tiền sử dụng để đánh bạc. Ngoài lần đánh bạc trên D còn khai nhận. Ngày 20 và 21/10/2020. D còn đánh bạc với H. Sau đó D chuyển các số lô, số đề này cho H để hưởng lợi. Tổng số tiền đánh bạc là 4.130.000đ. Do lượng tiền sử dụng vào việc đánh bạc của mỗi ngày đều dưới 5.000.000đ nên D, H và H không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc này.

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo Lưu Tiến D đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, **bị cáo không có thu nhập ổn định** nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 mảnh giấy ghi các số lô, số đề xác định là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của D được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 13.130.000đ, Cơ quan điều tra thu giữ, trong đó có 5.470.000đ là tiền D ghi số lô, số đề nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là **7.660.000đ** xác định là tiền do D bán hàng mà có nên trả lại cho D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 2.475.000đ thu giữ của Hội và 55.000đ thu giữ của D xác

định là tiền D và H thu lời từ hành vi đánh bạc do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 5 và 01 ĐTDĐ Nokia xác định là tài sản của Dũng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho D.

Đối với 01 bút bi mực đen, 01 bút mực nước chữ A màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi nilon màu trắng, 03 mảnh giấy, 02 tờ hóa đơn, 01 tờ lịch, 02 quyển sổ bên trong ghi các số tự nhiên xác định là tài sản của bà Nguyễn Minh Th, là vợ D, không liên quan đến hành vi phạm tội, các tài sản trên không còn giá trị sử dụng, bà Th không có yêu cầu nhận lại. Nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Tiến D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Tiến D 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lưu Tiến D cho Ủy ban nhân dân thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Lưu Tiến D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.525.000đ là số tiền D và 2.475.000đ của H phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực đen, 01 bút mực nước chữ A màu đen.

Trả lại cho Lưu Tiến D số tiền 7.660.000đ; 01 ĐTDĐ Iphone 5 và 01 ĐTDĐ Nokia 301 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lưu Tiến D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- UBND thị trấn Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh